

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-PT
Ngày: 10-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Dũng.

Các Thẩm phán: Bà Trương Thị Liên

Bà Nguyễn Thị Trang Thư

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Cần - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Lộc.- Kiểm sát viên.

Ngày 10-02-2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét xử phúc thẩm công khai, vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 139/2021/TLPT-HS ngày 19-10-2021, đối với bị cáo Bùi Hải Q, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 32/2021/HS-ST ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện L.

Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Hải Q, sinh ngày 16/8/1999; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã X, huyện L, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở hiện nay: ấp T, xã X, huyện L, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông: Bùi Văn D, sinh năm 1973 (mất) và bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1974 (sống). Anh chị em ruột: 03 người, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đỗ Vinh Quang- Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ.

Bị hại: Ông **Nguyễn Hoàng P**, sinh năm 2003. (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Ông **Nguyễn Quốc T1**, sinh năm 1980.

2/ Bà **Trần Ngọc D**, sinh năm 1982.

Cùng cư trú: Ấp N1, xã X1, huyện L, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Trung K; sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Ấp N1, xã X1, huyện L, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ, ngày 30/10/2020, sau khi uống rượu tại nhà ông Huỳnh Văn D ở xã H, huyện R, tỉnh G thì Bùi Hải Q điều khiển xe biển kiểm soát 65K2-2196 đi một mình về nhà hướng về xã X, huyện L, thành phố Cần Thơ. Đến ấp N3, xã X, huyện L, Q điều khiển xe lấn sang bên lề trái và chạm với xe máy biển kiểm soát 69AA-021.72 do Nguyễn Hoàng P điều khiển đi một mình theo hướng ngược chiều đổ lại. Tai nạn xảy ra làm P và Q bị thương nặng được đưa đến bệnh viện cấp cứu điều trị, đến ngày 31/10/2020 thì P tử vong.

Giấy chứng nhận thương tích số 08/CN ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ xác định: Nồng độ cồn trong máu của Bùi Hải Q là 30,5mmol/l (140,3mg/100ml).

Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 57/TT ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Trung tâm Pháp y thành phố Cần Thơ kết luận: Nạn nhân Nguyễn Hoàng P tử vong do sốc mất máu cấp do rách gan, vỡ lách phức tạp.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ghi nhận: đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường rộng 4,40 m, có vạch kẻ sơn không liền nét ở giữa. Vùng va chạm giữa hai xe cách lề phải 2,40 m và cách vạch kẻ đường ở giữa là 0,2 m.

Tại bản án số 32/2021/HS-ST ngày 16-7-2021, Tòa án nhân dân huyện L đã căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Bùi Hải Q 03 (ba) năm tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Hoàng P có người đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Quốc T1 và bà Trần Ngọc D với số tiền là 207.123.000đồng, sau khi đã cản trừ đi số tiền 50.000.000đồng gia đình bị cáo đã đưa trước cho đại diện bị hại.

Ngoài ra, còn có quyết định về xử lý các vật chứng khác và án phí trong vụ án.

Sau khi tuyên án sơ thẩm ngày 19-7-2021, bị cáo kháng cáo xin án treo và giảm tiền bồi thường; ngày 22-10-2021, bị cáo kháng cáo bổ sung xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo chỉ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin án treo với các lý do khi xảy ra tai nạn bị cáo cũng bị vỡ xương sọ và mặt, tổn thương não; gia đình rất khó khăn; rút lại kháng cáo xem xét trách nhiệm dân sự.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh và điều luật như cáo trạng và bản án sơ thẩm đã tuyên. Việc bị cáo không bồi thường tiếp cho phía bị hại là do hoàn cảnh gia đình khó khăn. Sau khi gây tai nạn, bị cáo bị tổn hại sức khỏe đến nay chưa hồi phục hoàn toàn, bản thân bị cáo là lao động chính, đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Kiểm sát viên nhận định: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo chỉ giữ yêu cầu kháng cáo xin án treo. Bản án sơ thẩm đã tuyên có căn cứ và đúng pháp luật. Khi lượng hình Tòa án sơ thẩm đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ theo luật định cho bị cáo. Mức hình phạt đã tuyên đối với bị cáo là tương xứng. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm tuân thủ các quy định của Pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để giải quyết các vấn đề khác có liên quan.

[1]. Tại phiên tòa P thẩm bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cấp sơ thẩm đã quy kết. Bị cáo chỉ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo và rút lại yêu cầu xin giảm mức bồi thường. Xét đơn kháng cáo của bị cáo làm và nộp trong hạn luật định nên chấp nhận đưa ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Qua lời thừa nhận của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Bùi Hải Q đã có giấy phép lái xe. Sau khi sử dụng rượu tại nhà người quen, Q điều khiển xe biển số kiểm soát 65K2-2196 đi một mình về nhà từ xã H, huyện R, tỉnh G về xã X, huyện L, thành phố Cần Thơ. Khi đến đoạn đường thuộc ấp N3, xã X, huyện L, thành phố Cần Thơ thì Q điều khiển xe lấn sang bên lề trái va chạm với xe máy biển kiểm soát 69AA-021.72 do Nguyễn Hoàng P điều khiển đi một mình theo hướng ngược chiều đổ lại hậu quả P bị tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 8, khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ. Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét đơn kháng cáo và kháng cáo bổ sung của bị cáo là đúng theo quy định tại Điều 333 và Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự, nên công nhận hợp lệ. Tuy nhiên, bị cáo chỉ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin án treo, rút phần kháng cáo xin xem xét trách nhiệm bồi thường nên hội đồng xét xử không xem xét phần bồi thường thiệt hại.

Nguyên nhân dẫn đến tai nạn xảy ra là lỗi hoàn toàn của bị cáo, khi tham gia giao thông bị cáo không chấp hành nghiêm luật giao thông đường bộ là sử dụng rượu bia vượt quá mức quy định, chạy với vận tốc cao, điều khiển lấn sang phần đường của chiều ngược lại, xử lý tình huống kém đến gây ra tai nạn tước đi sinh mạng người bị hại và hư hỏng tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an toàn giao thông. Do vậy, để nhằm ổn định tình hình cũng như nhằm răn đe và phòng ngừa chung, xét cần có mức án nghiêm.

Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm cũng đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo cùng gia đình bồi thường một phần thiệt hại, khắc phục hậu quả và áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có thiếu sót trong việc áp dụng điều luật mặc dù đã có nhận định là gia đình bồi thường một phần, nên cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên mức hình phạt 03 năm tù án sơ thẩm là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Từ những căn cứ trên, hội đồng xét xử thống nhất quan điểm đề nghị của kiểm sát viên tham gia phiên tòa, không chấp nhận kháng cáo xin án treo của bị cáo.

[3] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Hải Q phạm tội **Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**.

Áp dụng vào điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; *điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự*.

Xử phạt Bùi Hải Q **03 (ba)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Hoàng Dũng

Nơi nhận:

- Viện KSND TPCT;
- Sở tư pháp TPCT;
- Công an TPCT;
- Trại giam CA – TPCT;
- Cơ quan tổ tụng huyện L;
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ.

